

ST 33

Bitumen Membrane

MÀNG CHỐNG THẤM BITUM DẠNG LỎNG

Description/Mô tả

ST 33 is a one component, water based, bitumen polymer modified waterproofing, cold applied liquid membrane.

ST 33 là hợp chất chống thấm bitum polyme cải tiến gốc nước, 1 thành phần dạng lỏng, thi công nguội.

Application/Phạm vi ứng dụng

Waterproofing for below-ground concrete and masonry surfaces, including:

- Flat rooftops
- Balconies
- Basements, and more

Lớp chống thấm dưới mặt đất dành cho các bề mặt bê tông và bề mặt trát vữa:

- Sàn mái phẳng
- Ban công
- Tầng hầm

Advantage/Ưu điểm:

- 1-component product, easy to apply
- High bitumen conten. Quick drying, durable and flexible coating
- Environmentally friendly
- Excellent adhesive properties and crack healing
- Economically efficient
- Sản phẩm 1 thành phần, dễ dàng thi công
- Hàm lượng Bitum cao, nhanh khô, tạo lớp phủ bền và linh hoạt
- Sản phẩm thân thiện môi trường
- Đặc tính kết dính tuyệt hảo và hàn gắn các vết nứt
- Hiệu quả kinh tế

Consumption/Định mức

- Primer: approx 0.2 - 0.3 kg/m²
- Coating: approx 1.5 kg/m²/ 2 layers
- Lớp lót: ~ 0.2- 0.3 kg/m²
- Lớp phủ: ~ 1.5 kg/m²/ 2 lớp

Technical Data/Thông số kỹ thuật

Item/Chỉ tiêu	Index/Thông số
Density <i>Tỷ trọng</i>	1.0 kg/ltr <i>1.0 kg/lít</i>
Color <i>Màu sắc</i>	Black <i>Đen</i>
Solid content <i>Hàm lượng chất rắn</i>	≥ 55 %
Elongation at break <i>Độ giãn dài khi đứt</i>	550 %
Adhesive strength <i>Cường độ bám dính</i>	≥ 0.85 N/mm2
Water penetration <i>Độ xuyên nước sau 24 giờ</i>	Non-penetration <i>Không thấm</i>
Shore A hardness <i>Độ cứng shore A</i>	≥ 30

Installation/Thi công

1. Surface preparation/Chuẩn bị bề mặt

Thorough surface preparation is crucial to achieve a high-quality finish and long-lasting durability. The surface must be clean, dry, and structurally sound, free from any contaminants like grease, wax-based curing agents, oil, dirt, dust, or surface laitance that could impair membrane adhesion.

Chuẩn bị bề mặt kỹ lưỡng là yếu tố quan trọng để đạt hiệu quả chống thấm tối ưu và bền lâu. Bề mặt cần phải sạch, khô ráo và chắc chắn, không có bụi bẩn, không bị đọng nước hay nhiễm các chất gây ô nhiễm như dầu mỡ, hợp chất bảo dưỡng và bụi, vì những yếu tố này có thể ảnh hưởng xấu đến độ bám dính của màng chống thấm.

2. Primer/Lớp lót

Add approximately 20-50% fresh water (by weight) with **ST 33** and blend thoroughly. Use a brush or spray to prime the surface, ensuring it is fully dry before applying any additional coatings. For porous or absorbent surfaces, dampen with water beforehand, but avoid leaving any standing water.

*Thêm khoảng 20-50% nước sạch (tính theo khối lượng) vào **ST 33** và khuấy đều. Sử dụng cọ, rulo hoặc máy phun để thi công lớp lót lên bề mặt. Đảm bảo lớp lót khô hoàn toàn trước khi thi công các lớp kế tiếp. Đối với bề mặt xốp và có khả năng thấm hút cao, cần làm ẩm bề mặt trước khi thi công và tránh để đọng nước.*

3. Bitum membrane application/Thi công lớp bitum

Use a brush or spray to apply **ST 33** to the clean, primed surface. When spraying on exterior walls below ground level, ensure even thickness for a surface free of pinholes. For optimal waterproofing, apply 2-3 coats, allowing each coat to dry before applying the next

*Thi công **ST 33** lên bề mặt đã được làm sạch và quét lớp lót bằng cọ, rulo hoặc máy phun. Khi phun lên bề mặt bên ngoài tường dưới mặt đất, cần đảm bảo lớp phủ đều và không có lỗ khí. Để đạt hiệu quả chống thấm, nên thi công từ 2-3 lớp và chờ lớp trước khô mặt trước khi thi công lớp tiếp theo.*

Packing & Storage/Đóng gói và Bảo quản

- **ST 33** is packaged in 20kg, 10kg per bucket.
- Product should be stored in a cool, dry room, between 5°C ~ 40°C.
- Protect material from moisture and direct light.
- The product must be intact, unopened, with the manufacturer's name, product name, batch number and precautionary label when used.
- Shelf life is within 12 months from the date of production under appropriate storage conditions.
- **ST 33** được đóng thành thùng 10kg và 20kg, sản phẩm nên được lưu trữ trong phòng khô, mát.
- Bảo vệ vật liệu tránh bị ẩm và ánh sáng trực tiếp, bảo quản trong nhiệt độ, từ 5°C ~ 40°C.
- Sản phẩm phải còn nguyên, chưa mở, có tên nhà sản xuất, tên sản phẩm, số lô và nhãn đề phòng khi sử dụng.
- Thời hạn sử dụng là 12 tháng kể từ ngày sản xuất trong điều kiện bảo quản thích hợp.

Attention/Lưu ý

- Not use for exposed area (roofs,...). If use, it must be protected after application
- Not to be used as a traffic bearing surface
- Do not thin with solvents.
- Vì không kháng tia tử ngoại trong thời gian dài nên các bề mặt lộ thiên phải được bảo vệ ngay sau khi thi công.
- Không sử dụng sản phẩm làm bề mặt chịu sự đi lại trực tiếp.
- Không được pha loãng với dung môi

Reference No. ST 33/28102024

Tham chiếu ST 33/28102024